Bài 12 NƯỚC ĐỨC GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918 - 1939)

Trong khoảng 10 năm đầu sau chiến tranh (1918 - 1929), nước Đức đã khắc phục được tình trạng khủng hoảng về kinh tế và chính trị, bước vào thời kì ổn định ngắn ngủi (1924 - 1929). Trong 10 năm sau đó (1929 - 1939), cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới đã dẫn tới việc những người theo chủ nghĩa phát xít lên nắm quyền, mở ra một thời kì đen tối trong lịch sử nước Đức.

I - NƯỚC ĐỨC TRONG NHỮNG NĂM 1918 - 1929

1 Nước Đức và cao trào cách mạng 1918 - 1923

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, nước Đức bại trận hoàn toàn bị suy sụp về kinh tế, chính trị và quân sự. Mâu thuẫn xã hội ngày càng gay gắt dẫn tới sự bùng nổ cuộc Cách mạng dân chủ tư sản tháng 11 - 1918. Chỉ trong vòng một tuần lễ, cách mạng lan rộng trên phạm vi toàn quốc, quần chúng đã lật đổ nền quân chủ. Mùa hè năm 1919, Quốc hội lập hiến họp tại thành phố Vai-ma, thông qua Hiến pháp và thiết lập chế độ cộng hoà tư sản - thường được gọi là nền *Cộng hoà Vaima*.

Tháng 6 - 1919, Chính phủ Đức phải kí kết Hoà ước Vécxai với các nước thắng trận và phải chịu những điều kiện hết sức nặng nề. Việc thực hiện những điều khoản của Hoà ước làm cho đất nước vốn đã kiệt quệ sau 4 năm chiến tranh càng trở nên rối loạn hơn.

> Theo Hoà ước Vécxai, nước Đức mất đi 1/8 diện tích đất đai, 1/12 dân số, 1/3 mỏ sắt, 1/3 mỏ than, 2/5 sản lượng gang, 1/3 sản lượng thép và một khoản bồi thường chiến phí khổng lồ... Toàn bộ gánh nặng của Hoà ước đè lên vai quần chúng lao động. Nước Đức lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế,

Hình 32. Lạm phát ở Đức - Trẻ em làm diều bằng những đồng mác mất giá vào đầu năm 1920

tài chính tồi tệ chưa từng thấy. Đồng mác sụt giá nghiêm trọng (năm 1914 : 1 đôla Mĩ tương đương 4,2 mác ; tháng 9 - 1923 : 1 đôla Mĩ tương đương 98 860 000 mác).

Trong bối cảnh đó, phong trào cách mạng tiếp tục dâng cao trong những năm 1919 - 1923. Đảng Cộng sản Đức (thành lập tháng 12 - 1918) đã trực tiếp lãnh đạo phong trào. Đỉnh cao của phong trào là cuộc nổi dậy của công nhân vùng Ba-vi-e tháng 4 - 1919, dẫn đến sự thành lập nước Cộng hoà Xô viết Ba-vi-e. Cuộc khởi nghĩa vũ trang của công nhân Hăm-buốc tháng 10 - 1923 là âm hưởng cuối cùng của cơn bão táp cách mạng vô sản ở Đức.

? - Tình hình nước Đức trong những năm 1918 - 1923 có những điểm nào nổi bật ?
- Hình 32 nói lên điều gì ?

2 Những năm ổn định tạm thời (1924 - 1929)

Cuối năm 1923, nước Đức đã vượt qua được thời kì khủng hoảng kinh tế và chính trị sau chiến tranh. Chính quyền tư sản đã đẩy lùi phong trào cách mạng của quần chúng, từng bước khắc phục tình trạng hỗn loạn về tài chính, tạo đà cho nền kinh tế khôi phục và phát triển.

Từ năm 1925, sản xuất công nghiệp Đức phát triển mạnh, và đến năm 1929 đã vượt qua Anh, Pháp, đứng đầu châu Âu. Quá trình tập trung sản xuất diễn ra mạnh mẽ, các tập đoàn tư bản độc quyền lớn xuất hiện, thâu tóm những ngành kinh tế chính của nước Đức.

Về chính trị, chế độ Cộng hoà Vaima được củng cố, quyền lực của giới tư bản độc quyền được tăng cường. Chính phủ tư sản thi hành chính sách đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân. Các đảng tư sản công khai tuyên truyền tư tưởng phục thù cho nước Đức. Về đối ngoại, địa vị quốc tế của nước Đức dần dần được phục hồi với việc nước này tham gia Hội Quốc liên, kí kết một số hiệp ước với các nước tư bản châu Âu và Liên Xô.

? Tình hình nước Đức trong những năm 1924 - 1929 như thế nào ?

II - NƯỚC ĐỨC TRONG NHỮNG NĂM 1929 - 1939

1 Khủng hoảng kinh tế và quá trình Đảng Quốc xã lên cầm quyền

Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới cuối năm 1929 đã giáng đòn nặng nề vào nền kinh tế Đức. Năm 1932, sản xuất công nghiệp giảm 47% so với những năm trước khủng hoảng. Hàng nghìn nhà máy, xí nghiệp phải đóng cửa. Số người thất nghiệp lên tới hơn 5 triệu người. Mâu thuẫn xã hội và cuộc đấu tranh của quần chúng lao động đã dẫn tới cuộc khủng hoảng chính trị trầm trọng. Giai cấp tư sản cầm quyền không đủ sức mạnh để duy trì chế độ cộng hoà tư sản, đưa đất nước vượt qua cuộc khủng hoảng đó.

Trong bối cảnh ấy, các thế lực phản động, hiếu chiến, đặc biệt là Đảng Công nhân quốc gia xã hội (gọi tắt là Đảng Quốc xã), ngày càng mở rộng ảnh hưởng trong quần chúng. Đứng đầu Đảng Quốc xã là Hít-le, ra sức tuyên truyền, kích động chủ nghĩa phục thù, chống cộng sản và phân biệt chủng tộc, chủ trương phát xít hoá bộ máy nhà nước, thiết lập chế độ độc tài khủng bố công khai.

Trong khi giới đại tư bản ngày càng ủng hộ lực lượng phát xít, Đảng Cộng sản Đức đã kêu gọi quần chúng đấu tranh để thành lập Mặt trận thống nhất chống chủ nghĩa phát xít. Tuy nhiên, Đảng Xã hội dân chủ - đảng có ảnh hưởng trong quần chúng nhân dân lao động - đã từ chối hợp tác với những người cộng sản. Điều đó đã tạo điều kiện cho các thế lực phát xít lên cầm quyền ở Đức. Ngày 30 - 1 - 1933, Tổng thống Hin-đen-bua chỉ định Hít-le làm Thủ tướng và thành lập chính phủ mới, mở ra một thời kì đen tối trong lịch sử nước Đức.

Hình 33. Tổng thống Hin-đen-bua trao quyền Thủ tướng cho Hít-le ngày 30 - 1 - 1933

? Vì sao chủ nghĩa phát xít thắng thế ở Đức ?

2 Nước Đức trong những năm 1933 - 1939

Về chính trị : Từ năm 1933, Chính phủ Hít-le ráo riết thiết lập nền chuyên chính độc tài, công khai khủng bố các đảng phái dân chủ tiến bộ, trước hết là Đảng Cộng sản Đức.

> Tháng 3 - 1933, chính quyền phát xít vu cáo những người cộng sản đốt cháy nhà Quốc hội, đặt Đảng Cộng sản ra ngoài vòng pháp luật và bắt giam 10 vạn đảng viên cộng sản.

Năm 1934, Tổng thống Hin-đen-bua qua đời, Hít-le tuyên bố huỷ bỏ Hiến pháp Vaima, tự xưng là Quốc trưởng suốt đời. Nền Cộng hoà Vaima hoàn toàn sụp đổ.

Về kinh tế, chính quyền phát xít tiến hành tổ chức nền kinh tế theo hướng tập trung, mệnh lệnh, phục vụ nhu cầu quân sự. Tháng 7 - 1933, Hít-le thành lập Tổng hội đồng kinh tế để điều hành hoạt động của các ngành kinh tế. Các ngành công nghiệp dần dần được phục hồi và hoạt động hết sức khẩn trương, đặc biệt là công nghiệp quân sự. Các ngành giao thông vận tải, xây dựng đường sá được tăng cường để giải quyết nạn thất nghiệp và phục vụ nhu cầu quân sự. Nền kinh tế Đức đã thoát khỏi khủng hoảng. Năm 1938, tổng sản lượng công nghiệp của Đức tăng 28% so với giai đoạn trước khủng hoảng và vượt qua một số nước tư bản châu Âu.

Bảng thống kê sản lượng một số sản phẩm công nghiệp của Anh, Pháp, I-ta-li-a, Đức năm 1937

Nöớc / Sản phẩm	Anh	Pháp	I-ta-li-a	Đức
Than (triệu tấn)	244,3	45,5	1,6	239,9
Điện (tỉ kW/h)	33,1	20,0	15,4	49,0
Sắt (triệu tấn)	4,3	11,5	0,5	2,8
Thép (triệu tấn)	13,2	7,9	2,1	19,8
Ô tô (nghìn chiếc)	493,0	200,0	78,0	351,0

Hình 34. Cuộc duyệt binh kỉ niệm 5 năm ngày Hít-le lên cầm quyền (Béc-lin, tháng 1 - 1938)

Về đối ngoại, chính quyền Hít-le tăng cường các hoạt động chuẩn bị chiến tranh. Tháng 10 - 1933, nước Đức tuyên bố rút khỏi Hội Quốc liên để được tự do hành động. Năm 1935, Hít-le ban hành lệnh tổng động viên, tuyên bố thành lập đội quân thường trực và bắt đầu triển khai các hoạt động quân sự ở châu Âu. Đến năm 1938, với đội quân 1 500 000 người cùng 30 000 xe tăng và khoảng 4 000 máy bay, nước Đức đã trở thành một trại lính khổng lồ, chuẩn bị tiến hành các kế hoạch gây chiến tranh xâm lược.

? Qua bảng thống kê nêu trên, hãy nhận xét về tình hình kinh tế nước Đức so với một số nước châu Âu.

Câu hỏi và bài tập

1. Trình bày ngắn gọn các giai đoạn phát triển của nước Đức giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.
2. Trong những năm 1933 - 1939, Chính phủ Hít-le đã thực hiện chính sách kinh tế, chính trị và đối ngoại như thế nào ?